SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông; Thời gian ký: 05/01/2023 07:57:10 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2023/QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 04 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 140 /TTr-STC ngày 07 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của

Hội đồng thẩm định giá đất *(sau đây gọi tắt là các Hội đồng)* và Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất *(sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc của các Hội đồng)* trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất;

b) Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi cho hoạt động của các Hội đồng và Tổ giúp việc của các Hội đồng

1. Chi tổ chức hội nghị, chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Chi làm đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

3. Chi điều tra, thu thập thông tin, hỗ trợ khảo sát thực địa: 1.000.000 đồng/dự thảo phương án.

4. Chi bồi dưỡng thẩm định dự thảo bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất:

a) Chi bồi dưỡng thẩm định dự thảo bảng giá đất, dự thảo bảng giá đất điều chỉnh:

- Chủ tịch Hội đồng chủ trì thẩm định: 300.000 đồng/dự thảo.

- Thường trực Hội đồng, các thành viên Hội đồng (trừ thành viên là đại diện tổ chức tư vấn thẩm định giá hoặc chuyên gia về giá đất) và các thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng): 200.000 đồng/người/dự thảo.

b) Chi bồi dưỡng thẩm định phương án giá đất:

- Chủ tịch Hội đồng chủ trì thẩm định: 200.000 đồng/dự thảo phương án.

- Thường trực Hội đồng, các thành viên Hội đồng (trừ thành viên là đại diện tổ chức tư vấn thẩm định giá hoặc chuyên gia về giá đất) và các thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng: 150.000 đồng/người/dự thảo phương án.

c) Trường hợp Thường trực Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền thực hiện chủ trì thẩm định thì được hưởng mức chi như đối với Chủ tịch Hội đồng theo quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

5. Chi soạn thảo văn bản thẩm định Bảng giá đất, thẩm định Bảng giá đất điều chỉnh, thẩm định phương án giá đất: 500.000 đồng/văn bản.

6. Chi xăng xe, thuê xe phục vụ công tác khảo sát thực địa: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Tài chính (Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất).

7. Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, chi mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất và các chi phí khác có liên quan phục vụ trực tiếp cho công tác thẩm định dự thảo bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất: Theo thực tế hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ khi có phát sinh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2023.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất, Tổ giúp việc của các Hội đồng và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT (KV). 03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trọng Yên